

Số: /QĐ-STP

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của**  
**Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy (lần đầu)**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 16/3/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tư pháp và Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 16/3/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét Đơn khiếu nại ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy, địa chỉ tại số 256 đường Trần Phú, phường Đức Thuận, Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.*

Theo báo cáo của Thanh tra Sở tại Văn bản số 09/BC-TTr ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc giải quyết khiếu nại của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy gửi Sở Tư pháp có nội dung: Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp trả lời đơn yêu cầu bồi thường Nhà nước không khách quan, không đúng pháp luật. Công ty đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện khoản 4, Điều 41 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017, xác định cơ quan giải quyết bồi thường, chuyển hồ sơ yêu cầu bồi thường và thông báo bằng văn bản cho Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy.

**II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

*Về thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản:*

Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp trả lời đơn yêu cầu bồi thường Nhà nước do Phó Giám đốc Sở Tư pháp ký theo phân

công nhiệm vụ, đảm bảo quy định về thẩm quyền ban hành văn bản, đồng thời đảm bảo thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

*Về nội dung văn bản:*

Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp khẳng định hồ sơ yêu cầu bồi thường Nhà nước của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy không có đủ căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, không có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Do đó, không đủ căn cứ pháp lý để Sở Tư pháp thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Về căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, tại khoản 1 Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định Nhà nước có trách nhiệm bồi thường khi có đủ các căn cứ sau đây:

“a) Có một trong các căn cứ xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây thiệt hại và yêu cầu bồi thường tương ứng quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Có thiệt hại thực tế của người bị thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của Luật này;

c) Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế và hành vi gây thiệt hại.”

Về căn cứ xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây thiệt hại và yêu cầu bồi thường tương ứng, khoản 2 Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định:

“a) Có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định của Luật này và có yêu cầu cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại hoặc Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự giải quyết yêu cầu bồi thường;

b) Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính đã xác định có hành vi trái pháp luật của người bị kiện là người thi hành công vụ gây thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và có yêu cầu bồi thường trước hoặc tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại;

c) Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án hình sự đã xác định có hành vi trái pháp luật của bị cáo là người thi hành công vụ gây thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng dân sự, tổ tụng hành chính, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự và có yêu cầu bồi thường trong quá trình giải quyết vụ án hình sự.”

Về văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định bao gồm:

“1. Bản án, quyết định của Tòa án có thẩm quyền xác định rõ hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ;

2. Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại chấp nhận một phần hoặc toàn bộ nội dung khiếu nại của người khiếu nại;

3. Quyết định hủy, thu hồi, sửa đổi, bổ sung quyết định hành chính vì quyết định đó được ban hành trái pháp luật;

4. Quyết định xử lý hành vi vi phạm pháp luật của người thi hành công vụ bị tố cáo trên cơ sở kết luận nội dung tố cáo theo quy định của pháp luật về tố cáo;

5. Quyết định xử lý hành vi vi phạm pháp luật của người thi hành công vụ trên cơ sở kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra;

6. Quyết định xử lý kỷ luật người thi hành công vụ do có hành vi trái pháp luật;

7. Văn bản khác theo quy định của pháp luật đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 3 của Luật này”

Trong đó khoản 5 Điều 3 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định: “Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường là văn bản đã có hiệu lực pháp luật do cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định, trong đó xác định rõ hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ hoặc là bản án, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự xác định rõ người bị thiệt hại thuộc trường hợp được Nhà nước bồi thường”.

Qua nghiên cứu hồ sơ, tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy xác định văn bản làm căn cứ bồi thường là tài liệu số 02 và 07 trong danh mục tài liệu Công ty gửi đến Sở. Trong đó tài liệu số 02 là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số \*9222/18\* ngày 16/10/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp; tài liệu số 07 là Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần hợp tác kinh tế Việt - Séc số 03/2018/BB-HĐQT ngày 12/8/2018. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì các văn bản này không thuộc danh mục các văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính.

Ngoài ra, Thanh tra Sở đã tiến hành kiểm tra, xác minh toàn bộ 20 văn bản, tài liệu khác trong danh mục hồ sơ do Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy cung cấp, trong đó có Bản án phúc thẩm số 08/2021/KDTM ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao. Tuy nhiên, tại bản án này Tòa án xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp về vốn góp giữa các cổ đông trong Công ty Cổ phần hợp tác kinh tế Việt - Séc” và đây là vụ án kinh doanh, thương mại. Nói cách khác, đây không phải là vụ án hành chính, cũng không phải là vụ án hình sự được quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Bên cạnh đó, Bản án không xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ nên không phải là Văn bản

làm căn cứ yêu cầu bồi thường Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Hồ sơ do Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy cung cấp có Kết luận nội dung tố cáo số 346/KL-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh đối với Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh, tuy nhiên đây là Kết luận nội dung tố cáo theo quy định của pháp luật về tố cáo, không phải là Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại nên không phải là văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.

Như vậy, trong danh mục 22 tài liệu do Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy cung cấp cho Sở Tư pháp không phản ánh đủ căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, không có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước nên Sở Tư pháp không có đủ căn cứ pháp lý để thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 4, Điều 41 của Luật này. Do đó, Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp đúng với quy định của pháp luật, nội dung khiếu nại của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 là sai toàn bộ.

### **III. Kết quả đối thoại:**

Sở Tư pháp đã tổ chức đối thoại với Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy vào sáng ngày 09/3/2022. Tại buổi đối thoại Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy thống nhất với nội dung kết quả kiểm tra, xác minh của Sở Tư pháp, đồng ý Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp có nội dung đúng với quy định của pháp luật, nội dung khiếu nại của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 gửi Sở Tư pháp là sai toàn bộ.

### **IV. Kết luận**

Hồ sơ của Công ty cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy cung cấp cho Sở Tư pháp không phản ánh đủ căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường Nhà nước, không có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước nên Sở Tư pháp không có đủ căn cứ pháp lý để thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 4, Điều 41 của Luật này. Do đó, Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp đúng với quy định của pháp luật, nội dung khiếu nại của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 là sai toàn bộ.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp về trả lời đơn yêu cầu bồi thường Nhà nước. Không công nhận nội dung khiếu nại của Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy tại Đơn khiếu nại ngày 27/01/2022 đối với Văn bản số 53/STP-PBGDPL ngày 14/01/2022 của Sở Tư pháp.

**Điều 2.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Sở Tư pháp thì Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khởi kiện Sở Tư pháp tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đức Huy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Viết Hồng**